

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

PHẠM ĐÌNH TÂM*

Ngày nhận bài: 26/06/2017; ngày sửa chữa: 04/07/2017; ngày duyệt đăng: 07/07/2017.

Abstract: Management of learning activities under credit system is not only to put training process into standards but also to orient competence of learners to meet needs of society, contributing to fulfillment of education objectives. Recently, universities have gained achievements in credit system innovation; however, quality of learning under credit system has been not come up to expectation. In this article author proposes some measures to enhance effectiveness of management of learning activities under credit system at universities such as learning motivation promotion, self-study method equipment, self-study management, extracurricular management, material facilitation, cooperation with families in learning management.

Keywords: Education management, learning management, credit system.

Đào tạo đại học theo học chế tín chỉ (HCTC) là một hệ thống đào tạo tiên bộ, với triết lý tôn trọng người học, coi người học là trung tâm của quá trình dạy học. Theo HCTC, người học có thể lựa chọn cách học phù hợp với khả năng học vấn và tài chính. Đến nay, ở Việt Nam, tất cả các trường đại học đã chuyển sang đào tạo theo HCTC. Thực tế cho thấy, đây là chủ trương đúng đắn, phù hợp với định hướng phát triển của giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay của nước ta và cũng phù hợp với nhu cầu về nguồn nhân lực của xã hội. Tuy nhiên, để thực hiện thành công chủ trương này, công tác quản lý đào tạo của các trường đại học cần phải có nhiều đổi mới, trong đó, đổi mới quản lý hoạt động học tập của sinh viên (SV) cho phù hợp với HCTC.

1. Thực trạng quản lý hoạt động học tập theo HCTC ở trường đại học hiện nay

Qua việc sử dụng các phương pháp điều tra khảo sát bằng phiếu điều tra, sử dụng phương pháp chuyên gia, trực tiếp dự giờ của giảng viên, phương pháp thống kê,... về hoạt động học tập theo HCTC trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 5/2017 ở một số trường như: Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Đại học Mở - Địa chất, Đại học Điện lực, Đại học Kinh tế Quốc dân,... chúng tôi đã xác định được một số hạn chế cả về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ học tập, cả về quản lý hoạt động học tập trong giờ lên lớp, quản lý hoạt động tự học và hỗ trợ SV học tập ngoài giờ:

- Hiệu quả hoạt động học tập theo HCTC chưa cao, tỉ lệ SV nhận thức về việc học theo HCTC còn hạn chế.

- Giảng viên giảng dạy theo HCTC còn hạn chế, chưa tiếp cận đáp ứng được yêu cầu người học cũng như yêu cầu thực tế đặt ra.

- Các biện pháp quản lý hoạt động học tập theo HCTC còn kém hiệu quả, chậm đổi mới phương thức quản lý.

- Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, không đảm bảo về chất lượng.

2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động học tập theo HCTC cho SV ở trường đại học

Quản lý hoạt động học tập của SV là quá trình tác động có mục đích của chủ thể quản lý (cán bộ quản lý, giảng viên,... mà đứng đầu là hiệu trưởng) lên đối tượng quản lý (người học) bằng các hoạt động cụ thể như: thay đổi nhận thức về việc học, dạy cách học, xây dựng tập thể lớp học, tổ chức và quản lý hoạt động học, tạo điều kiện cho việc học, phối hợp quản lý hoạt động học... nhằm đào tạo SV thành những con người phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở thực trạng quản lý hoạt động học tập theo HCTC ở trường đại học, chúng tôi đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này.

2.1. Nâng cao nhận thức đúng đắn về mục đích, động cơ học tập cho SV. Nhìn chung, hoạt động học tập của SV có tính độc lập cao và mang đậm sắc thái cá nhân, vì vậy nó phải được thúc đẩy bởi một hệ thống động cơ học tập. Động cơ học tập có nhiều cấp độ khác nhau (từ sự thỏa mãn nhu cầu phải hoàn thành nhiệm vụ học tập, khẳng định mình, mong muốn thành thạo nghề nghiệp trong tương lai đến thỏa mãn nhu cầu hiểu biết, khát khao tìm kiếm tri thức). Công tác giáo dục mục đích, động cơ học tập cho SV trong trường cần tập trung thực hiện một số công việc sau:

* Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

- Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, mục đích, lí tưởng sống với các hình thức phong phú, đa dạng.

- Nâng cao nhận thức của SV về mục tiêu, yêu cầu của ngành học.

- Xây dựng bầu không khí tích cực học tập, động viên, giúp đỡ nhau trong tập thể SV.

- Kích thích tinh thần say mê học tập, nghiên cứu khoa học thông qua tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học, thi sáng tạo.

2.2. Trang bị cho SV phương pháp học tập bậc đại học

2.2.1. Hướng dẫn cách lập kế hoạch học tập. Đào tạo theo HCTC đòi hỏi SV phải chủ động trong suốt quá trình học tập và phải có kế hoạch học tập thật chặt chẽ, khoa học mới có thể đạt được kết quả cao trong học tập. Với sự khác biệt về mục tiêu giáo dục, về nội dung chương trình đào tạo, nên phương pháp học của SV có nhiều khác biệt so với học sinh ở trường phổ thông. Vì vậy cần giúp đỡ SV có phương pháp học phù hợp ngay sau khi họ tiếp cận với chương trình đào tạo đại học: - Hình thành và phát triển kĩ năng xây dựng kế hoạch học tập, SV tự xây dựng kế hoạch học tập theo từng tuần, tháng, học kì, năm học; sắp xếp, phân phối thời gian hợp lí cho những nhiệm vụ học tập, ưu tiên cho những nhiệm vụ quan trọng; xác định thời gian phải hoàn thành công việc; tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và rút kinh nghiệm; - Rèn kĩ năng lập kế hoạch sử dụng thời gian: Phân bổ thời gian học tập và sinh hoạt hợp lí. Việc làm này giúp SV làm chủ được quỹ thời gian và không bị động trước các nhiệm vụ học tập.

2.2.2. Hướng dẫn cách nghe giảng và ghi bài trên lớp giúp cho SV nắm bắt thông tin nhanh chóng và vững chắc: - Phổ biến các nguyên tắc chính của việc nghe giảng và ghi chép bài giảng; - Rèn kĩ năng nghe - ghi: cách viết tắt, viết gạch chân để nhấn mạnh và dễ nhớ...

2.2.3. Dạy cách học bài. Trong đào tạo theo HCTC, SV phải dành nhiều thời gian cho việc tự học như chủ động tìm tài liệu liên quan đến môn học, đọc sách, học tập trên thư viện, học nhóm, làm bài tập, tiểu luận... Vì vậy, giảng viên cần hướng dẫn SV biết các phương pháp để tự học đạt được hiệu quả cao. Trong đó có việc rèn kĩ năng giao tiếp, kĩ năng trình bày diễn giải bằng lời, học cách thuyết phục đồng nghiệp, học cách quản lí và tự tổ chức nhóm học tập, hội thảo...

2.2.4. Dạy cách đọc sách. Trang bị cho SV kĩ năng và phương pháp đọc sách, tài liệu hiệu quả sẽ góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng tự học của SV:

- Chọn sách cho phù hợp với mục tiêu môn học, trình độ người học, phục vụ yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp...; - Hướng dẫn cách đọc sách và ghi chép: để lưu giữ thông tin, để bổ sung bài giảng và để tự học nâng cao tri thức, năng lực...

2.2.5. Dạy cách nghiên cứu và giải quyết vấn đề. Khi học ở bậc đại học, SV phải thường xuyên làm các bài tập, đồ án, tiểu luận hoặc các đề tài nghiên cứu khoa học. Ngay từ đầu khóa học, cần trang bị cho SV những kiến thức, kĩ năng và cách thức lựa chọn vấn đề, nghiên cứu và giải quyết vấn đề. Chẳng hạn:

- Rèn cách chọn vấn đề: Dạy cách chọn vấn đề có ý nghĩa khoa học hoặc có ý nghĩa thực tiễn; chọn vấn đề theo sở thích hoặc theo hệ thống nghiên cứu của giảng viên, của Khoa, nhà trường...

- Rèn kĩ năng xây dựng đề cương nghiên cứu; cách thu thập tư liệu; cách viết tổng quan; cách phân tích, tổng hợp và bình luận, đánh giá các tư liệu thu thập được và đề xuất phương hướng giải quyết vấn đề...

- Rèn kĩ năng chọn lọc phương pháp giải quyết vấn đề, các bước triển khai giải quyết vấn đề, các thử nghiệm giải quyết vấn đề.

- Hướng dẫn SV xác định nội dung tự học phù hợp, về mặt lí luận, nội dung học tập là toàn bộ kinh nghiệm của xã hội đã được sáng tạo và tích lũy đến thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, phải chọn lọc trong đó những yếu tố cốt lõi, chuyển hóa thành nội dung học tập cụ thể. Xác định được nội dung học tập hợp lí, SV sẽ lập kế hoạch và sắp xếp các công việc thật khoa học để đạt được hiệu quả học tập cao.

- Hướng dẫn cách xác định nội dung học tập có tính chất bắt buộc SV phải hoàn thành.

- Hướng dẫn cách xác định nội dung học tập tự chọn nội dung mở rộng hoặc nâng cao kiến thức để giúp SV nắm vững tri thức phù hợp với nguyện vọng cá nhân.

2.3. Quản lí hoạt động tự học ngoài giờ lên lớp của SV. Trong đào tạo theo HCTC, SV sẽ phải tự học nhiều hơn so với đào tạo theo niên chế, do đó, công tác quản lí đổi mới phương pháp dạy - học trong trường đại học cần tập trung phát huy năng lực tự học, tạo điều kiện phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kĩ năng thực hành cho SV.

- Khi xây dựng nội dung dạy học, giảng viên cần chú ý giảm bớt tính hàn lâm và tăng thời lượng thực hành (tăng số giờ thực hành, thảo luận, seminar, tự học của SV hoặc tự nghiên cứu tài liệu...).

- Sử dụng phương pháp dạy học tích cực, áp dụng các phần mềm dạy học, sử dụng các trang thiết bị hiện đại, tăng cường thảo luận, cung cấp đề cương

chi tiết môn học, giới thiệu tài liệu tham khảo để SV có thể tự học ngoài giờ lên lớp...

- Giảng viên quản lý hoạt động tự học của SV bằng cách giao nhiệm vụ học tập, chuẩn bị nội dung thảo luận trên lớp... Sau đó kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của SV.

- Áp dụng hình thức thi cử đa dạng giúp đánh giá được khả năng tự học, sự phát triển năng lực tư duy, năng lực sáng tạo của SV

Bên cạnh đó, giảng viên là người có vai trò quan trọng nhất trong quản lý hoạt động học tập của SV, quản lý hoạt động học tập của SV trong giờ lên lớp. Vì vậy, giảng viên cần tập trung thực hiện tốt các công việc cụ thể sau: - Phổ biến và hướng dẫn SV thực hiện đề cương chi tiết môn học và kế hoạch học tập theo học kỳ, năm học cho SV; - Thường xuyên theo dõi, quản lý quá trình học tập trên lớp của SV; - Chú trọng việc tạo ra môi trường học tập tích cực, thân thiện, giúp đỡ nhau học tập trong SV.

2.4. Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động học tập. Trường đại học cần đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động học tập và có hệ thống học liệu phong phú, cụ thể: - Bên cạnh việc trang bị hệ thống phòng học đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng cần xây dựng các phòng tự học để SV học tập, trao đổi ngoài giờ lên lớp; - Chú trọng đầu tư các phòng thực hành, thực tập, thí nghiệm để đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của SV; - Trang bị cho thư viện có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, xây dựng thư viện điện tử với cơ sở dữ liệu phong phú, có phòng đọc điện tử, kết nối internet để SV phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm chủ quá trình học tập.

2.5. Công tác phối hợp với gia đình SV. Hoạt động giáo dục SV là kết quả của sự phối hợp nhiều lực lượng giáo dục, đặc biệt là sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Nhà trường phải chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình SV được thể hiện ở các mặt: - Thường xuyên gửi kết quả học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học của SV tới phụ huynh; - Thường xuyên liên lạc với phụ huynh khi có công việc liên quan đến hoạt động học tập và rèn luyện của SV.

2.6. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ SV học tập. Các hoạt động hỗ trợ và hướng dẫn SV học tập góp phần làm tăng hiệu quả của việc quản lý hoạt động học tập của SV, bao gồm: - Phổ biến và hướng dẫn SV thực hiện các nội quy, quy chế về học tập ngay từ đầu khóa học; - Phổ biến cho SV về mục tiêu

đào tạo, chương trình đào tạo, các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá môn học ngay từ đầu khóa học; - Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa (tham quan, thực tập...) gắn liền với chương trình đào tạo của ngành học; - Tăng cường các hình thức động viên, khuyến khích như trao tặng học bổng, khen thưởng cuối mỗi học kỳ, năm học...

Để thực hiện thành công việc quản lý hoạt động học tập theo HCTC nhằm nâng cao chất lượng học tập của người học, cần phải có sự chỉ đạo thống nhất của hiệu trưởng; sự cố gắng, nỗ lực của các tổ chức, lực lượng, trước hết là đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý hoạt động học tập của người học; việc thực hiện các biện pháp này cần linh hoạt đối với ngành học, khóa học cụ thể. □

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD-ĐT (2007). *Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.*

[2] Đặng Quốc Bảo (2007). *Cẩm nang nâng cao năng lực quản lý nhà trường.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

[3] Nguyễn Cảnh Toàn (2004). *Học và dạy cách học.* NXB Đại học Sư phạm.

[4] Đặng Vũ Hoạt - Hà Thị Đức (1995). *Lí luận dạy học đại học.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[5] Vũ Quốc Chung - Lê Hải Yến (2003). *Để tự học đạt được hiệu quả.* NXB Đại học Sư phạm.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2017

Tạp chí Giáo dục ra mỗi tháng 02 kì, đặt mua tại các bưu cục địa phương (**Mã số C192**) hoặc đặt mua trực tiếp tại Tòa soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2017.** Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 024.37345363; Fax: 024.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC